

Số: 123/TB-PBC

Quận 12, ngày 7 tháng 11 năm 2023

**THÔNG BÁO**

**Thực hiện thu học phí, các khoản thu và mức thu đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục học kỳ 1, năm học 2023 – 2024**

**1. Các văn bản căn cứ để thực hiện:**

- Nghị quyết 04/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng Nhân dân TP Hồ Chí Minh; Hướng dẫn 7238/UBND-GDĐT-TC ngày 17/10/2023 của Ủy Ban Nhân dân Quận 12 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập NH 2023 – 2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận; Công văn 1417/GDĐT-PT ngày 27/10/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 về việc phê duyệt các khoản thu và mức thu đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của trường THCS Phan Bội Châu; Nội dung và mức thu các khoản thu ở học kỳ 1 được triển khai thống nhất với CMHS trên tinh thần tự nguyện, đồng thuận trong Hội nghị CMHS các lớp và Hội nghị đại biểu CMHS toàn trường.

**2. Nội dung các khoản thu và mức thu**

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu phê duyệt	Diễn giải	6A1-6A3 Tăng cường TA Bán trú	6A4 - 6A6 Tăng cường TA	6A7-6A10 Bán trú	6A11 - 6A20	7A1-7A5 Tăng cường TA	7A6 -7A14	8A1 - 8A3 Tăng cường TA	8A4 - 8A11	9A1 - 9A4 Tăng cường TA	9A5 - 9A15
	<b>Số lớp</b>				<b>3</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>10</b>	<b>5</b>	<b>9</b>	<b>3</b>	<b>8</b>	<b>4</b>	<b>11</b>
<b>I</b>	<b>Học phí</b>	đồng/học sinh/tháng	60,000	4 tháng	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa</b>													
1	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày													
1.1	Tổ chức dạy học 8 tiết/tuần (4 tuần/tháng)	đồng/học sinh/tháng	133,000	4 tháng	532,000		532,000							
1.2	Tổ chức dạy học 6 tiết/tuần (4 tuần/tháng)	đồng/học sinh/tháng	100,000	Dạy học từ 18/9 đến 21/10/2023 (5 tuần)									125,000	125,000
1.3	Tổ chức dạy học 5 tiết/tuần (4 tuần/tháng)	đồng/học sinh/tháng	83,000	Dạy học từ 18/9 đến 21/10/2023 (5 tuần)				103,750		103,750		103,750		
1.4	Tổ chức dạy học 4 tiết/tuần (4 tuần/tháng)	đồng/học sinh/tháng	66,500	Dạy học từ 18/9 đến 21/10/2023 (5 tuần)		83,125			83,125		83,125			
1.5	Tổ chức dạy học 5 tiết/tuần (4 tuần/tháng)	đồng/học sinh/tháng	83,000	Dạy học từ 06/11 đến 31/12/2023 (8 tuần)		166,000		166,000	166,000	166,000			166,000	166,000
1.6	Tổ chức dạy học 4 tiết/tuần (4 tuần/tháng)	đồng/học sinh/tháng	66,500	Dạy học từ 06/11 đến 31/12/2023 (8 tuần)							133,000	133,000		
2	Tiền tổ chức dạy tăng cường ngoại ngữ	đồng/học sinh/tháng	69,000	4 tháng	276,000	276,000			276,000		276,000		276,000	
3	Tiền tổ chức dạy các lớp Tin học tự chọn	đồng/học sinh/tháng	46,000	4 tháng									184,000	184,000
4	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	đồng/học sinh/tháng	69,000	3,5 tháng	241,500	241,500	241,500	241,500	241,500	241,500	241,500	241,500	241,500	241,500
5	Tiền tổ chức Giáo dục Stem	đồng/học sinh/tháng	90,000	Dạy học từ 18/9 đến 21/10/2023 (5 tuần)	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500
6	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài													
6.1	Tổ chức dạy học 2 tiết/tuần (4 tuần/tháng)	đồng/học sinh/tháng	180,000	Khối 6,7,8: 3,5 tháng	630,000	630,000	630,000	630,000	630,000	630,000	630,000	630,000		
6.2	Tổ chức dạy học 2 tiết/tuần (4 tuần/tháng)	đồng/học sinh/tháng	180,000	Dạy học từ 18/9 đến 05/11/2023 (7 tuần)									315,000	315,000
6.2	Tổ chức dạy học 1 tiết/tuần (4 tuần/tháng)	đồng/học sinh/tháng	90,000	Dạy học từ 06/11 đến 23/12/2023 (7 tuần)									157,500	157,500
<b>III</b>	<b>Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo Đề án</b>													
7	Tổ chức dạy Tin học quốc tế	đồng/học sinh/tháng	150,000	4 tháng	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000		
<b>IV</b>	<b>Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú</b>													
8	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	224,000	4 tháng	896,000		896,000							
9	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/học sinh/năm	170,000	Năm học	170,000		170,000							
<b>V</b>	<b>Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh</b>													

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu phê duyệt	Diễn giải	6A1-6A3 Tăng cường TA Bán trú	6A4 - 6A6 Tăng cường TA	6A7-6A10 Bán trú	6A11 - 6A20	7A1-7A5 Tăng cường TA	7A6 -7A14	8A1 - 8A3 Tăng cường TA	8A4 - 8A11	9A1 - 9A4 Tăng cường TA	9A5 - 9A15
10	Học phẩm	đồng/học sinh/năm	50,000	Năm học	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000
11	Tiền suất ăn trưa bán trú	đồng/học sinh/ngày	34,000	Áp dụng cho lớp bán trú theo số ngày thực tế										
12	Tiền nước uống													
12.1	Một buổi	đồng/học sinh/tháng	10,000	4 tháng		40,000		40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000
12.2	Bán trú	đồng/học sinh/tháng	15,000	4 tháng	60,000		60,000							
13	Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	đồng/học sinh/năm	25,000	Năm học	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000
14	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh).													
14.1	Bán trú	đồng/học sinh/tháng	35,000	3 tháng	105,000		105,000							
15	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (tài khoản K12Online)	đồng/học sinh/tháng	12,000	4 tháng	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000
	<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>3,986,000</b>	<b>2,512,125</b>	<b>3,710,000</b>	<b>2,256,750</b>	<b>2,512,125</b>	<b>2,256,750</b>	<b>2,479,125</b>	<b>2,223,750</b>	<b>1,980,500</b>	<b>1,704,500</b>

\_Các khoản thu được tổ chức thu theo tháng, theo các nội dung học của mỗi khối, lớp; PHHS có thể đóng một lần cả học kỳ. Nhà trường triển khai thu học phí và các khoản thu bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt tại trường 100%; PHHS thanh toán trước ngày 7/12/2023 qua các kênh thu hộ. Chế độ thu học phí, miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập NH 2023 – 2024 thực hiện theo hướng dẫn của Ủy Ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh; những học sinh thuộc diện chính sách nộp hồ sơ thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại phòng tài vụ nhà trường. Trường hợp học sinh không đăng ký học chương trình học 2 buổi/ ngày theo quy định, chương trình giáo dục ngoài giờ chính khóa, liên hệ phòng tài vụ trường để nhận biểu phí đóng trừ ra các nội dung này./

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Hữu Đức